

Số: 44/2022/QĐST-DS

Đ, ngày 29 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2022/TLST-DS ngày 19/10/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Sỹ P, sinh năm 1961 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Đak Lak.

Ông Hồ Sỹ P và bà Hồ Thị L đã ủy quyền cho ông Trương Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, địa chỉ: Đường B, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia tố tụng (Theo Giấy ủy quyền được công chứng ngày 25/10/2022).

- Bị đơn: Ông Lương Nam Xuất T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lương Nam Xuất T, sinh năm 1978 (là bị đơn) thừa nhận còn nợ ông Hồ Sỹ P, sinh năm 1961 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1967 (là nguyên đơn) khoản nợ phát sinh tại “Giấy vay tiền ngày 27/3/2014” với tổng số tiền là 109.250.000 đồng (gồm: nợ gốc là 71.500.000 đồng và nợ lãi tính từ ngày 21/4/2016 đến ngày 19/11/2022 là 37.750.000 đồng).

2.2. Bị đơn cam kết trả nợ cho nguyên đơn tổng số tiền còn nợ nêu trên là 109.250.000 đồng, chậm nhất đến ngày 21/03/2023.

Nếu bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai thi hành án yêu cầu bị đơn trả nợ toàn bộ số tiền còn nợ chưa trả cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí:

- **Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 2.731.250 đồng.** Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí này.

- Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.800.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009701 ngày 19 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đă;
- THA dân sự huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ, cq.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa